

**DANH SÁCH CỬ TRI (ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH) THAM GIA
BẦU CỬ TRƯỞNG ẤP ĐỒNG CỎ ĐỎ, NHIỆM KỲ 2019-2024**

Số TT	Họ và tên (cử tri đại diện hộ)	Năm sinh		Nơi ở (Ghi số nhà, tổ ...)	Ghi chú
		Nam	Nữ		
1	Ngô Thanh Tùng	1969		15 hẻm 82/6 tổ 1	
2	Phạm Văn Trung	1955		6 hẻm 82 tổ 1	
3	Phạm Bé Tư	1982		4 hẻm 82 tổ 1	
4	Phạm Thị Thảo		1980	6A hẻm 82 tổ 1	
5	Phạm Văn Khỏe	1985		Hẻm 82 tổ 1	
6	Phạm Thị Ngọc Thuận		1987	6B hẻm 82 tổ 1	
7	Nguyễn Khánh Linh	1986		26 hẻm 82 tổ 1	
8	Phạm Văn Hoàng	1972		16 hẻm 82 tổ 1	
9	Phạm Thị Thu		1950	hẻm 82 tổ 1	
10	Lê Minh Tín	1973		2 hẻm 82/12 tổ 1	
11	Bùi Văn Hiệp	1970		14 hẻm 82/12 tổ 1	
12	Phạm Văn Thân	1968		15 hẻm 82/12 tổ 1	
13	Lê Minh Mộng	1976		24 hẻm 82/6 tổ 1	
14	Đặng Tô Tuấn	1984		Hẻm 82/6 tổ 1	
15	Lê Văn Trường	1963		18 hẻm 82/6 tổ 1	
16	Nguyễn Thanh Điền	1978		20 hẻm 82/6 tổ 1	
17	Mai Bá Năng	1973		16 hẻm 82/6 tổ 1	
18	Cao Thị Huệ		1953	hẻm 82/6 tổ 1	
19	Đoàn Thanh Mãi		1974	hẻm 82/6 tổ 1	
20	Nguyễn Lê Quang	1961		hẻm 82/6 tổ 1	
21	Võ Văn Thành	1963		6 hẻm 82/6 tổ 1	
22	Nguyễn Thị Nhon		1960	2 hẻm 82/6 tổ 1	
23	Trương Kim Điền		1976	Hẻm 82/6 tổ 1	
24	Võ Khôi Hương	1965		80 đường số 22 tổ 1	
25	Đỗ Minh Hùng	1964		7 hẻm 82/6 tổ 1	
26	Tạ Xuân Chinh	1985		25 hẻm 82/6 tổ 1	
27	Phạm Thị Đẹp		1960	12 hẻm 82/12 tổ 1	
28	Phạm Thị Kim Cúc		1962	10 hẻm 82/12 tổ 1	

Số TT	Họ và tên (cử tri đại diện hộ)	Năm sinh		Nơi ở (Ghi số nhà, tổ ...)	Ghi chú
		Nam	Nữ		
29	Nguyễn Quân Nhu	1959		22 hẻm 82 tổ 1	
30	Lê Ngọc Tuyên	1970		24 hẻm 82 tổ 1	
31	Lê Thanh Tòng	1987		Hẻm 82 tổ 1	
32	Đỗ Trọng Thị Nhung	1973		1 hẻm 82/6 tổ 1	
33	Võ Văn Thường	1988		4A hẻm 82/6 tổ 1	
34	Phan Hoài Vũ	1978		8 hẻm 82 tổ 1	
35	Phan Minh Châu	1951		10 hẻm 82/12 tổ 1	
36	Trương Quan Phong	1988		43 đường số 22 tổ 2	
37	Trương Quan Đại	1980		41 đường số 22 tổ 2	
38	Võ Thị Điệp		1955	đường số 22 tổ 2	
39	Trương Thị Hoài Linh		1991	41A đường số 22 tổ 2	
40	Lê Thị Kiệp		1961	5 hẻm 82 tổ 2	
41	Ngô Thị Thắng		1957	7 hẻm 82 đường 22 tổ 2	
42	Ngô Kim Yên		1962	7A hẻm 82 đường 22 tổ 2	
43	Mai Thành Công	1988		15 hẻm 82 tổ 2	
44	Trần Thị Lự		1967	9 hẻm 82 tổ 2	
45	Nguyễn Thị Khoản		1966	17 hẻm 82 tổ 2	
46	Phan Thị Mau		1948	23 hẻm 82 tổ 2	
47	Lê Thị Diễm Nghi		1992	23 hẻm 82 tổ 2	
48	Ngô Thị Hồn		1966	29 hẻm 82 tổ 2	
49	Nguyễn Hồng Cương	1978		19 hẻm 82 tổ 2	
50	Hồ Văn Tài	1969		35 hẻm 82 tổ 2	
51	Lý Ninh Trung	1983		hẻm 82 tổ 2	
52	Nguyễn Văn Quảng	1950		33 hẻm 82 tổ 2	
53	Lê Thị Năm		1965	Hẻm 82, Tổ 2	
54	Ngô Anh Phong	1974		43 hẻm 82 tổ 2	
55	Trần Thiện Tài	1966		45 hẻm 82 tổ 2	
56	Dương Văn Tính	1974		1 hẻm 82 tổ 2	
57	Trần Đình Phương	1974		đường số 22 tổ 2	
58	Võ Thị Đề		1970	đường số 22 tổ 2	
59	Nguyễn Văn Vũ	1957		49 hẻm 82 tổ 2	
60	Nguyễn Văn Dấu	1952		53 đường số 22 tổ 2	
61	Nguyễn Văn Hòa	1984		55 đường số 22 tổ 2	
62	Lê Thành Đông	1974		96 đường số 22 tổ 2	

Số TT	Họ và tên (cử tri đại diện hộ)	Năm sinh		Nơi ở (Ghi số nhà, tổ ...)	Ghi chú
		Nam	Nữ		
63	Lê Tấn Đạt	1979		86 đường số 22 tổ 2	
64	Nguyễn Ngọc Anh Thu		1976	98 đường số 22 tổ 2	
65	Nguyễn Thanh Khởi	1991		Hẻm 82 tổ 2	
66	Nguyễn Quốc Nam	1971		106 đường số 22 tổ 2	
67	Nguyễn Thị Bé Nhỏ		1977	108 đường số 22 tổ 2	
68	Võ Thị Hương		1964	45 đường số 22 tổ 2	
69	Phan Thanh Tài	1989		đường số 22 tổ 2	
70	Đặng Ngọc Hùng	1952		47 hẻm 82 tổ 2	
71	Nguyễn Thanh Loan		1978	104 đường số 22 tổ 2	
72	Nguyễn Hải Hà	1985		Hẻm 82 tổ 2	
73	Nguyễn Thị Thúy Phượng		1987	đường số 22 tổ 2	
74	Trần Kim Minh	1987		Hẻm 82 đường số 22 tổ 2	
75	Võ Văn Thông	1986		Hẻm 82 đường số 22 tổ 2	
76	Vũ Thị Ánh Toan		1965	102A đường số 22 tổ 2	
77	Ngô Văn Ngân	1968		1 hẻm 47 tổ 3	
78	Phạm Văn Cang	1952		2 hẻm 47 tổ 3	
79	Lê Minh Tuấn	1988		25A đường số 22 tổ 3	
80	Phạm Ngọc Giáp	1954		25 đường số 22 tổ 3	
81	Nguyễn Ngọc Tường	1987		23 đường số 22 tổ 3	
82	Nguyễn Tấn Việt	1966		4 hẻm 17 tổ 3	
83	Nguyễn Huy Hoàng	1970		6 hẻm 17 tổ 3	
84	Nguyễn Hoàng Bích Hải		1978	8 hẻm 17 tổ 3	
85	Nguyễn Minh Hoàng Vũ	1974		hẻm 17 tổ 3	
86	Nguyễn Thị Thu Vân		1965	hẻm 17 tổ 3	
87	Nguyễn Thị Thu Hương		1976	hẻm 17 tổ 3	
88	Nguyễn Thành Ngọc	1967		hẻm 17 tổ 3	
89	Võ Văn Kiệp	1960		hẻm 17 tổ 3	
90	Nguyễn Đức Tuyên	1975		hẻm 17 tổ 3	
91	Huỳnh Văn Thành	1968		hẻm 17 tổ 3	
92	Nguyễn Đình Khang	1958		hẻm 17 tổ 3	
93	Bùi Trọng Tiến	1964		hẻm 17 tổ 3	
94	Nguyễn Hoàng Đợi	1968		42 hẻm 17 tổ 3	
95	Nguyễn Văn Trăm	1954		38 hẻm 17 tổ 3	
96	Phùng Tập	1939		13/3 hẻm 17 tổ 3	

Số TT	Họ và tên (cử tri đại diện hộ)	Năm sinh		Nơi ở (Ghi số nhà, tổ ...)	Ghi chú
		Nam	Nữ		
97	Bùi Hữu Lợi	1991		32 hẻm 17 tổ 3	
98	Nguyễn Văn Vương	1985		21 đường số 22 tổ 3	
99	Nguyễn Thị Thu Vân		1970	hẻm 17 tổ 3	
100	Đặng Ngọc Trâm		1975	đường số 22 tổ 3	
101	Phạm Minh Tài	1984		đường số 22 tổ 3	
102	Võ Thị Trinh		1977	hẻm 47 tổ 3	
103	Võ Thị Kim Vân		1986	hẻm 47 tổ 3	
104	Nguyễn Huữ Phúc	1983		hẻm 47 tổ 3	
105	Ngô Thành Nhân	1988		hẻm 47 tổ 3	
106	Trần Thanh Lâm	1964		hẻm 47 tổ 3	
107	Trần Minh Quang	1966		hẻm 47 tổ 3	
108	Trần Phù Du	1981		hẻm 47 tổ 3	
109	Phạm Xuân Đồi	1988		hẻm 47 tổ 3	
110	Nguyễn Trí Thức	1978		đường số 22 tổ 3	
111	Bùi Xuân Thịnh	1978		đường số 22 tổ 3	
112	Nguyễn Tuấn Như	1957		hẻm 47 tổ 3	
113	Hà Ngọc Tâm	1976		6 hẻm 134 tổ 4	
114	Ngô Quốc Dũng	1976		hẻm 134 tổ 4	
115	Ngô Thị Ngọc Diệp		1977	hẻm 134 tổ 4	
116	Võ Thị Kiệu		1986	hẻm 134 tổ 4	
117	Ngô Quốc Đoàn	1980		hẻm 134 tổ 4	
118	Ngô Bảo Đồng	1984		hẻm 134 tổ 4	
119	Phạm Thị Lang Thanh		1978	hẻm 134 tổ 4	
120	Nguyễn Văn Tèo	1973		124 đường số 22 tổ 4	
121	Trương Thị Hà		1987	đường số 22 tổ 4	
122	Nguyễn Thị Thu Hồng		1967	45 đường số 22 tổ 4	
123	Nguyễn Hồng Dũng	1974		7 hẻm 134 tổ 4	
124	Nguyễn Kim Lê		1980	đường số 22 tổ 4	
125	Nguyễn Kim Loan		1967	hẻm 134 tổ 4	
126	Trần Thị Kim Anh		1968	đường số 22 tổ 4	
127	Trần Thị Huyền		1981	đường số 22 tổ 4	
128	Trịnh Phú Chính	1973		đường số 22 tổ 4	
129	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		1968	65 đường số 22 tổ 4	
130	Nguyễn Văn Yên	1974		đường số 22 tổ 4	

Số TT	Họ và tên (cử tri đại diện hộ)	Năm sinh		Nơi ở (Ghi số nhà, tổ ...)	Ghi chú
		Nam	Nữ		
131	Vũ Ngọc Cát	1952		đường số 22 tổ 4	
132	Sen A Kim	1967		61 đường số 22 tổ 4	
133	Nguyễn Thị Hương		1955	đường số 22 tổ 4	
134	Nguyễn Thanh Hiền	1962		đường số 22 tổ 4	
135	Yêng Hồng Phi	1970		10 đường số 22 tổ 4	
136	Nguyễn Văn Lực	1972		132 đường số 22 tổ 4	
137	Nguyễn Thị Lệ Hằng		1991	đường số 22 tổ 4	
138	Nguyễn Kim Liên		1969	đường số 22 tổ 4	
139	Nguyễn Kim Luynh		1986	138 đường số 22 tổ 4	
140	Yêng Thị Hồng Anh		1963	5 hẻm 1354 tổ 4	
141	Nguyễn Tấn Hùng	1978		128 đường số 22 tổ 4	
142	Bành Thị Nghe		1951	136 hẻm 134 tổ 4	
143	Nguyễn Văn Tuyên	1959		đường số 22 tổ 4	
144	Tạ Phương Thạch Thảo		1988	hẻm 134 tổ 4	
145	Cao Văn Hoa	1973		03 hẻm 60 tổ 5	
146	Lê Thị Thủy		1964	01 hẻm 60 tổ 5	
147	Nguyễn Thị Kim Chi		1962	05 hẻm 60 tổ 5	
148	Trịnh Phương Vinh	1973		09 hẻm 60 tổ 5	
149	Nguyễn Văn Khoản	1965		20 hẻm 60 tổ 5	
150	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		1981	22 hẻm 60 tổ 5	
151	Lê Thị Giêng		1945	26 hẻm 60 tổ 5	
152	Nguyễn Đạt Phương	1964		15 hẻm 60 tổ 5	
153	La Tú Phương		1981	17 hẻm 60 tổ 5	
154	Trần Thị Hoàng		1951	19 hẻm 60 tổ 5	
155	Nguyễn Văn Tuấn	1969		48 đường số 22 tổ 5	
156	Lê Văn Hoan	1950		50 đường số 22 tổ 5	
157	Võ Văn Dúng	1962		56 đường số 22 tổ 5	
158	Trần Văn Nam	1964		60 đường số 22 tổ 5	
159	Trần Quốc Minh Triết	1980		đường số 22 tổ 5	
160	Vương Hoài Phong	1976		72A đường số 22 tổ 5	
161	Nguyễn Thị Phương		1983	đường số 22 tổ 5	
162	Mai Thị Lê		1965	hẻm 60 tổ 5	
163	Mai Thị Lua		1976	hẻm 60 tổ 5	
164	Nguyễn Thị Nga		1965	hẻm 60 tổ 5	

Số TT	Họ và tên (cử tri đại diện hộ)	Năm sinh		Nơi ở (Ghi số nhà, tổ ...)	Ghi chú
		Nam	Nữ		
165	Đỗ Thị Thanh Thủy		1972	hẻm 60 tổ 5	
166	Đinh Minh Thương	1978		hẻm 60 tổ 5	
167	Nguyễn Thị Thanh Hải		1962	hẻm 60 tổ 5	
168	Nguyễn Thanh Dũng	1960		hẻm 60 tổ 5	
169	Nguyễn Văn Được	1959		37 hẻm 17 tổ 6	
170	Nguyễn Đức Chín	1943		19 hẻm 17 tổ 6	
171	Nguyễn Văn Đức	1939		25 hẻm 17 tổ 6	
172	Nguyễn Minh Hằng	1950		29 hẻm 17 tổ 6	
173	Nguyễn Văn Triều	1966		33 hẻm 17 tổ 6	
174	Nguyễn Đình Đáp	1951		39 hẻm 17 tổ 6	
175	Nguyễn Hữu Thọ	1979		43 hẻm 17 tổ 6	
176	Ngô Xuân Bảy	1956		47 hẻm 17 tổ 6	
177	Võ Thị Tuyết		1962	45 hẻm 17 tổ 6	
178	Mai Thị Phụng		1977	57 hẻm 17 tổ 6	
179	Lưu Thị Ánh Tuyết		1972	59 hẻm 17 tổ 6	
180	Nguyễn Công Tài	1965		61 hẻm 17 tổ 6	
181	Nguyễn Minh Tấn	1962		63 hẻm 17 tổ 6	
182	Nguyễn Minh Sơn	1945		46 hẻm 17 tổ 6	
183	Nguyễn Văn Nhứt	1985		37A hẻm 17 tổ 6	
184	Nguyễn Thị Kim Hạnh		1981	61A hẻm 17 tổ 6	
185	Đỗ Nguyễn Trọng Khải	1979		55 hẻm 17 tổ 6	
186	Trần Lê Phương	1986		21 hẻm 17 tổ 6	
187	Đỗ Hồng Linh Thy		1976	hẻm 17 tổ 6	
188	Phan Công Tánh	1962		42/2 hẻm 134/2 tổ 7	
189	Kim Ngọc Tươi	1966		6 hẻm 134/2 tổ 7	
190	Bùi Thị Mộng Linh		1981	46/3 hẻm 134/2 tổ 7	
191	Huỳnh Thị Hương		1980	12/3 hẻm 134/2 tổ 7	
192	Phạm Thùy Dương		1955	6/3 hẻm 134/2 tổ 7	
193	Nguyễn Trọng Ken	1966		hẻm 134/2 tổ 7	
194	Huỳnh Thị Mỹ Yến		1977	44/3 hẻm 134/2 tổ 7	
195	Tô Mỹ Tiên		1972	hẻm 134/2 tổ 7	
196	Lê Như Tâm	1967		hẻm 134/2 tổ 7	
197	Dương Văn Minh	1983		hẻm 134/2 tổ 7	
198	Huỳnh Minh Thiện	1984		14/3 hẻm 134/2 tổ 7	

Số TT	Họ và tên (cử tri đại diện hộ)	Năm sinh		Nơi ở (Ghi số nhà, tổ ...)	Ghi chú
		Nam	Nữ		
199	Lưu Thị Mộng Tuyền		1983	hẻm 134/2 tổ 7	
200	Đặng Vĩnh Phát	1962		4/3 hẻm 134/2 tổ 7	
201	Châu Ngọc Thanh Ngân		1979	4/2 hẻm 134/2 tổ 7	
202	Điền Anh Tuấn	1973		2/2 hẻm 134/2 tổ 7	
203	Nguyễn Văn Tuyên	1959		9/2 hẻm 134/2 tổ 7	

Bình Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2023

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hồ Thị Cẩm